TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-DS	*Nam Sách, ngày 07 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc Tuyên bố một người là đã chết

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI D□ƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Đoàn Thị Thu Thúy**.

Thư ký phiên họp: Bà **Vũ Thị Luyến** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị La** – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 27/2019/TLST-DS ngày 25/7/2019 về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2019/QĐST-DS ngày 24/12/2019.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1962; Chị Nguyễn Thị M2 (tên gọi khác G), sinh năm 1980; Nơi ĐKHKTT: Thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Cụ Nguyễn Thị L (tên gọi khác Trịnh Thị L), sinh năm 1938; Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện N, Hải Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu và biên bản ghi lời khai chị Nguyễn Thị M trình bày: Chị là con gái của bà Nguyễn Thị M1, là em gái của chị Nguyễn Thị M2. Bà M1 không có chồng chỉ có hai con gái là chị và chị M2. Bà M1, chị M2 trước đó đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Khoảng tháng 5/1990 bà M1 và chị M2 bỏ nhà đi, không nói cho ai biết, chị và gia đình đã đi tìm

kiếm bà M1, chị M2 nhiều nơi và đăng thông báo tìm kiếm trên đài, báo để tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì, không biết bà M2 và chị M2 hiện nay còn sống hay đã chết. Tháng 11/ 2015 bà ngoại chị là cụ Nguyễn Thị L đã làm đơn đến Tòa án nhân dân huyện Nam Sách đề nghị Tòa án tuyên bố bà M1, chị M2 mất tích. Ngày 17/5/2016 Tòa án đã có quyết định tuyên bố bà M1, chị M2 mất tích. Kể từ đó chị và gia đình vẫn tiếp tục tìm kiếm thông tin của bà M1, chị M2, nhưng không thấy bà M1, chị M2 trở về cũng không có tin tức gì, không biết hiện nay bà M1, chị M2 còn sống hay đã chết. Do đó chị đề nghị Tòa án tuyên bố bà M1, chị M2 là đã chết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cụ Nguyễn Thị L (tên gọi khác Trịnh Thị L trình bày): Xác nhận trình bày của chị Nguyễn Thị M là đúng, kể từ thời điểm Tòa án nhân dân huyện Nam Sách tuyên bố bà M1, chị M2 mất tích đến nay mặc dù gia đình vẫn tích cực tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì của bà M1, chị M2, không biết họ còn sống hay đã chết. Do đó nhất trí quan điểm của chị M đề nghị Tòa án tuyên bố bà M1, chị M2 là đã chết.

Tại phiên họp:

Người yêu cầu chị Nguyễn Thị M giữ nguyên đơn yêu cầu và các quan điểm đã trình bày, đề nghị Tòa án tuyên bố bà M1, chị M2 là đã chết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cụ Nguyễn Thị L xác định trình bày của chị M là đúng, đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của chị M.

Đại diện VKSND huyện Nam Sách trình bày việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, thư ký trong quá trình thu thập chứng cứ, người tiến hành tố tụng tại phiên toà chấp hành đúng quy định của BLTTDS. Về đường lối giải quyết, đề nghị HĐXX áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 71; Điều 72 của Bộ luật Dân sự; Điều 180, Điều 370, Điều 391; khoản 4 Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị M; Tuyên bố bà Nguyễn Thị M1 và chị Nguyễn Thị M2 (tên gọi khác G) nơi cư trú cuối cùng: thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương đã chết ngày 02/6/2019; Chị Nguyễn Thị M phải chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí thông báo tìm kiếm.

NHẬN ĐỊNH;

[1]: Về quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ là trích lục giấy khai sinh, tài liệu xác minh tại UBND xã N có đủ cơ sở xác định chị Nguyễn Thị M là con gái của bà Nguyễn Thị M1 và em gái của chị Nguyễn Thị M2. Nên chị M có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị M1, chị Nguyễn Thị M2 là đã chết theo quy định tại Điều 391 BLTTDS.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bà nguyễn Thị M1, chị Nguyễn Thị M2 có nơi cư trú cuối cùng là thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương nên đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị M thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, Hải Dương theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 BLTTDS.

[3] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1962, chị Nguyễn Thị M2 (tên gọi khác G), sinh năm 1980; Nơi cư trú cuối cùng thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương, bỏ nhà đi từ tháng 5/1990, tại Quyết định số 01/2016/QĐST-VDS ngày 17/5/2016 của Tòa án huyện Nam Sách tuyên bố bà M1, chị M2 mất tích. Kể từ đó chị M và gia đình vẫn tiếp tục tìm kiếm thông tin của bà M1, chị M2, nhưng không thấy họ trở về cũng không tin tức xác thực là họ còn sống.

Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách đã ra Quyết định tìm kiếm thông tin người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết và đã tiến hành các thủ tục nhắn tin qua Đài tiếng nói Việt Nam phát vào thời gian 17 giờ 30 phút các ngày 20,21,22/8/2019; đăng tin trên báo Nhân dân ba số liên tiếp vào các ngày 16,17,18/8/2019, đăng trên cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân Tối Cao ngày 13/8/2019 và niên yết công khai Quyết định tìm kiếm và các văn bản tố tụng khác theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết nhưng vẫn không có tin tức gì của bà Nguyễn Thị M1, chị Nguyễn Thị M2. Tòa án tiến hành xác minh tại UBND xã T, thôn M, người thân tích của bà M1, chị M2, đều xác định bà M1, chị M2 bỏ nhà đi từ tháng 5/1990, đến nay vẫn không thấy bà M1, chị M2 trở về, không có tin tức gì, không biết còn sống hay đã chết. Như vậy có đủ căn cứ xác định kể từ khi Tòa án nhân dân huyện Nam Sách tuyên bố bà M1, chị M2 mất tích đến nay đã quá 3 năm nhưng vẫn không có tin tức xác thực là bà M1, chị M2 còn sống. Vì vậy, chị Nguyễn Thị M yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị M1, chị Nguyễn Thị M2 là đã chết là có căn cứ, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 71 BLDS.

Quyết định số 01/2016/QĐST-VDS ngày 17/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách tuyên bố bà M1, chị M2 mất tích có hiệu lực kể từ ngày 02/6/2016, như vậy xác định thời điểm chết của bà M1, chị M2 là sau 3 năm kể từ ngày Quyết định tuyên bố mất tích có hiệu lực pháp luật tức là vào ngày 02/6/2019.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị M phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về chi phí đăng thông báo tìm kiếm bà M1, chị M2 trên phương tiện thông tin đại chúng: Chị M là người yêu cầu nên phải chịu toàn bộ chi phí, xác định chị M đã thực hiện xong nghĩa vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 71; Điều 72 của Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 370, Điều 371; Điều 372; Điều 391; khoản 4 Điều 392, Điều 393, Điều 180 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị M

1. Tuyên bố bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1962 và chị Nguyễn Thị M2 (tên gọi khác G), sinh năm 1980; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương đã chết ngày 02/6/2019.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân gia đình, các quan hệ về nhân thân và quan hệ tài sản của bà Nguyễn Thị M1, chị Nguyễn Thị M2 được giải quyết theo quy định của pháp luật như đối với người đã chết.

2. Chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được đối trừ với 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0008325 ngày 25/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách.

Chị Nguyễn Thị M phải chịu toàn bộ chi phí đăng thông báo tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng là 3.944.000đ (*Ba triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn đồng chẵn*). Chị M đã thực hiện xong nghĩa vụ.

Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định hoặc kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc quyết định này được thông báo, niêm yết đối với trường hợp vắng mặt tại phiên họp. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định theo quy định tại Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Nam Sách;
- UBND xã T;
- Chi cục THA DS huyện Nam Sách;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Đoàn Thị Thu Thúy